

CHƯƠNG 3

ĐẢNG LÃNH ĐẠO CẢ NƯỚC QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

VÀ TIẾN HÀNH CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI

(1975 - 2018)



NỘI DUNG

I

Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc
(1975-1986)

II

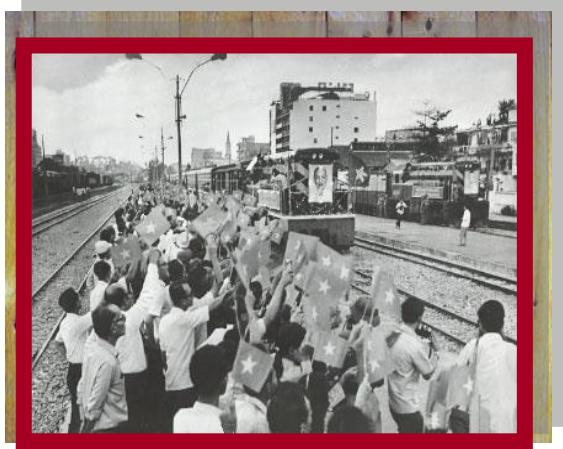
Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa,
hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1986-2018)



I. Lãnh đạo xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1986)

1. Bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)

a) Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước



Bắc – Nam thu về
một mối 30/4/1975



Nước mắt ngày
sum họp

**HỘI NGHỊ HIỆP THƯƠNG
CHÍNH TRỊ 11 - 1975**



Toàn cảnh Hội nghị
hiệp thương chính trị
thống nhất tổ quốc 11 - 1975

1. Bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1975-1981)

a) Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước

1

2

3

Hội nghị lần thứ 24 BCH Trung ương Đảng khóa 3 (8-1975): đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên CNXH

Ngày 27-10-1975, ủy ban Thường vụ Quốc hội họp phiên đặc biệt để bàn chủ trương, biện pháp thống nhất

Từ 24-6 đến 3-7-1976, Quốc hội thống nhất đặt tên nước ta là **nước CHXHCNVN**, Quốc kỳ, Thủ đô, Quốc ca, Quốc huy và TP Sài Gòn được đổi tên là TPHCM



ĐẠI HỘI IV (1976)

1

Quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam và sửa đổi *Điều lệ Đảng*.

2

3 đặc điểm lớn của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới.

3

Xác định đường lối chung của cách mạng XHCN trong giai đoạn mới.

4

Xác định đường lối xây dựng, phát triển kinh tế.

5

Phương hướng, nhiệm vụ của kế hoạch phát triển kinh tế và văn hóa (1976-1980).



Ba đặc điểm lớn của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới

1

- Từ một xã hội mà nền kinh tế còn phổ biến là sản xuất nhỏ **tiến thẳng lên CNXH**, bỏ qua giai đoạn phát triển TBCN.

2

- Cả nước tiến lên CNXH với **nhiều thuận lợi rất lớn**, song **cũng còn nhiều khó khăn** do hậu quả của chiến tranh và tàn dư của chủ nghĩa thực dân mới gây ra.

3

- CMXHCN ở nước ta tiến hành trong hoàn cảnh quốc tế thuận lợi, song **cuộc đấu tranh “ai thắng ai”** giữa thế lực cách mạng và thế lực phản cách mạng trên thế giới **còn gay go, quyết liệt**.

Xác định đường lối chung của cách mạng XHCN trong giai đoạn mới

**Nhận thức mới về 4
đặc trưng cơ bản
của CNXH ở nước ta**

Xây dựng chế
độ làm chủ tập
thể xã hội chủ
nghĩa

Xây dựng nền
sản xuất lớn

Xây dựng nền
văn hóa mới

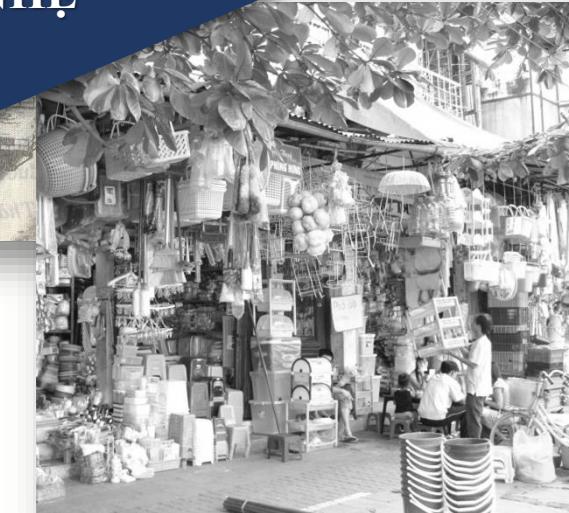
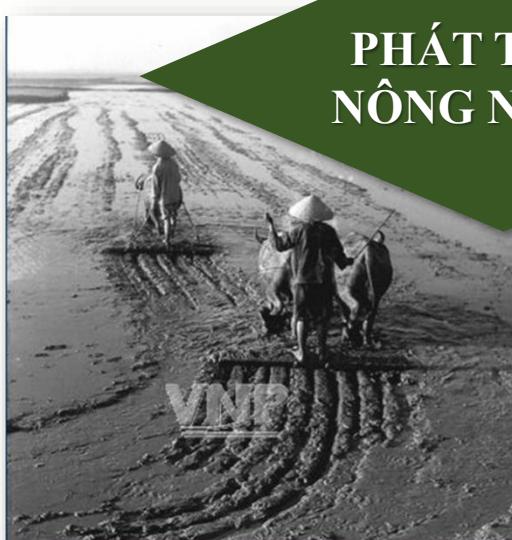
Xây dựng con
người mới xã
hội chủ nghĩa

Xác định đường lối xây dựng, phát triển kinh tế

ƯU TIÊN
PHÁT TRIỂN
CN NẶNG
TRÊN CƠ SỞ

PHÁT TRIỂN
NÔNG NGHIỆP

PHÁT TRIỂN
CN NHẸ



CƠ CHẾ QUẢN LÝ KINH TẾ

Nhà nước quản lý bằng mệnh lệnh, chỉ tiêu pháp lệnh từ trên xuống dưới

Các cơ quan quản lý can thiệp quá sâu vào nền kinh tế

Quan hệ hàng hóa, tiền tệ bị coi nhẹ

Bộ máy quản lý công kênh, nhiều cấp trung gian

ĐẶC ĐIỂM

CƠ CHẾ KẾ
HOẠCH HÓA,
TẬP TRUNG,
BAO CẤP

CÁC HÌNH THỨC BAO CẤP CHỦ YẾU

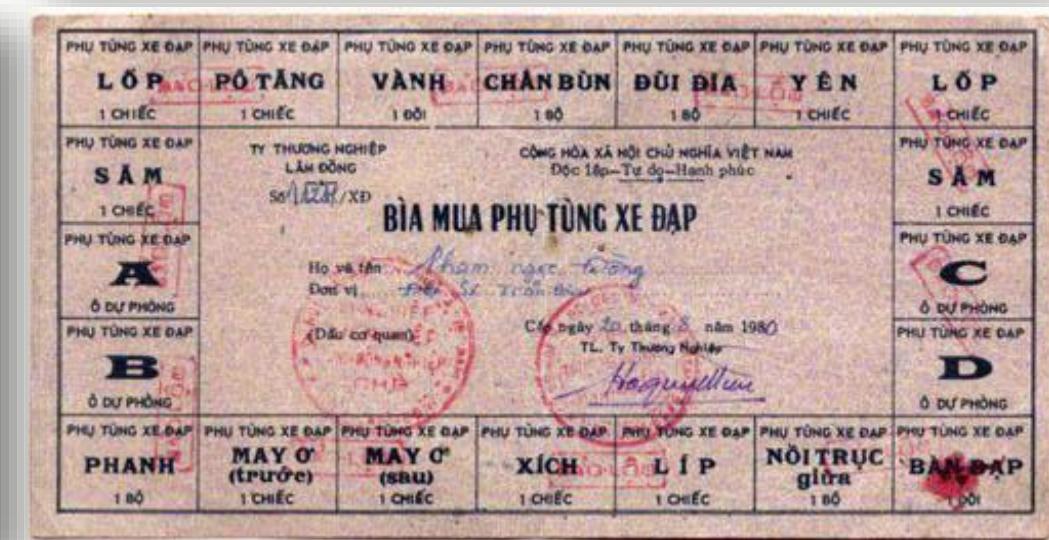
Bao cấp qua giá

Bao cấp qua chế độ cấp phát vốn

Bao cấp qua chế độ tem phiếu



Tem phiếu





Cửa hàng bách hóa



Cửa hàng vải



Cửa hàng Tết

**Phương hướng,
nhiệm vụ của kế
hoạch phát triển
kinh tế và văn hóa
(1976-1980)**

Bảo đảm nhu cầu
của đời sống
nhân dân

Tích lũy để xây
dựng cơ sở vật
chất - kỹ thuật
của chủ nghĩa xã
hội

c) Xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1976-1981)



Hội nghị Trung ương 6
(8-1979)

Chỉ thị số 100-CT/TW
(1-1981)

Quyết định số 25-CP
(1-1981)

Quyết định số 26-CP

Những bước đột phá về đổi mới kinh tế của Đảng

- Làm cho sản xuất được bung ra.
- Xóa bỏ những trạm kiểm soát để người sản xuất có quyền tự do đưa sản phẩm ra trao đổi ngoài thị trường.

Về khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong các hợp tác xã nông nghiệp.

Về quyền chủ động sản xuất kinh doanh và quyền tự chủ về tài chính của các xí nghiệp quốc doanh.

Về việc mở rộng hình thức trả lương khoán, lương sản phẩm và vận dụng hình thức tiền thưởng trong các ĐVSX kinh doanh của NN.

CUỘC CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC CHIẾN TRANH BIÊN GIỚI TÂY NAM

Tập đoàn Pôn Pốt đã thi hành chính sách diệt chủng ở Campuchia và tăng cường chống Việt Nam.

Đánh chiếm Thổ Chu, Phú Quốc, sau đó tiến hành lấn chiếm đất đai, giết hại nhân dân VN trên tuyến biên giới Tây Nam.

Chính quyền Pôn Pốt huy động tổng lực tiến công xâm lược quy mô lớn trên toàn tuyến biên giới Tây Nam.

Quân tình nguyện Việt Nam cùng quân dân Campuchia tổng tiến công, giải phóng Phnôm Pênh, xóa bỏ tập đoàn diệt chủng Pôn Pốt.

4-1975

5-1975

12-1975

12-1978 đến 1/1979



CUỘC CHIẾN TRANH BẢO VỆ TỔ QUỐC CHIẾN TRANH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC

Ngày
17-2-1979

Trung Quốc huy động hơn 60 vạn quân đồng loạt tấn công toàn tuyến biên giới nước ta từ Lai Châu đến Quảng Ninh.

Ngày
5-3-1979

Chủ tịch Tôn Đức Thắng ra lệnh Tổng động viên toàn quốc

Ngày
5-3-1979

Trung Quốc tuyên bố rút hết quân về nước

Ngày
18-4-1979

Việt Nam và Trung Quốc đã đàm phán, từng bước giải quyết những tranh chấp về biên giới lãnh thổ và các vấn đề khác, khôi phục hòa bình, quan hệ hữu nghị truyền thống giữa nhân dân hai nước.

2. *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng và các bước đột phá tiếp tục đổi mới kinh tế 1982-1986*

a. **Đại hội V của Đảng (3/1982)**

1

Nhận định tình hình

2

Chặng đường đầu tiên

3

Nhiệm vụ chiến lược

4

Kế hoạch 5 năm

ĐƯỜNG LỐI CÔNG NGHIỆP HÓA

Đại hội IV
1976

Đại hội V
1982

Ưu tiên phát triển CN nặng
một cách hợp lý

Kết hợp thành cơ cấu
KT công - nông nghiệp

Vừa xây dựng kinh tế TW
vừa phát triển kinh tế địa phương

Lấy nông nghiệp
làm mặt trận hàng đầu

Ra sức phát triển
CN sản xuất hàng tiêu dùng

CN nặng cần làm có mức độ,
vừa sức, nhằm phục vụ thiết
thực, có hiệu quả cho nông
nghiệp và CN nhẹ.



CÁC BƯỚC ĐỘT PHÁ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI KINH TẾ

- Phải đẩy mạnh thu mua nắm nguồn hàng, quản lý chặt chẽ thị trường tự do.
- Thực hiện điều chỉnh giá cả, tiền lương, tài chính.

Hội nghị Trung ương 6
(7-1984)

Coi mặt trận sản xuất nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, trước hết là sản xuất lương thực, thực phẩm.

Hội nghị Trung ương 7
(12-1984)

- Xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu hành chính bao cấp.
 - Xoá bỏ cơ chế tập trung quan liêu hành chính bao cấp.
- ➡ *Bước đổi mới thứ hai.*

Hội nghị Trung ương 8
khoá V (6-1985)

Kết luận đối với một số vấn đề thuộc về “quan điểm kinh tế”. Đây là **bước đột phá thứ ba về đổi mới kinh tế**.

**Hội nghị Bộ Chính trị
khoá V (8-1986)**

Tổng kết 10 năm 1975-1986

3 thành tựu nổi bật

Thống nhất
nước nhà về
mặt Nhà nước

Trong xây
dựng chủ
nghĩa xã hội

Trong sự
nghiệp bảo vệ
TQ và làm
nghĩa vụ QT

4 sai lầm, khuyết điểm

Không hoàn
thành các mục
tiêu do ĐH
IV,V

Khủng hoảng
kinh tế - xã
hội kéo dài

Đất nước bị
bao vây, cô lập

Đời sống khó khăn,
lòng tin của dân đối
với Đảng, Nhà
nước, chế độ giảm
sút nghiêm trọng



II. Lãnh đạo công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế 1986-2018

1. *Đổi mới toàn diện, đưa đất nước ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội 1986-1996*

- Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật.
- Đánh giá *thành tựu*, nghiêm túc kiểm điểm, chỉ rõ những *sai lầm, khuyết điểm* của Đảng trong thời kỳ 1975-1986.
- Rút ra *bốn bài học quý báu*.



Quang cảnh Đại hội VI (12-1986)

5 phương hướng lớn phát triển kinh tế ĐH VI

1

Ba chương trình:
Lương thực,
thực phẩm, hàng
tiêu dùng và
hàng xuất khẩu.

2

Điều chỉnh
cơ cấu đầu tư.

3

Nhiều thành
phần kinh tế.

4

Đổi mới cơ chế
quản lý kinh tế.

5

Mở rộng kinh tế
đối ngoại.



1

*Luật Đầu tư nước ngoài được thông qua
(1-1988).*

2

Nghị quyết 10 BCT (4-1988) về đổi mới
quản lý kinh tế nông nghiệp.

3

Xóa bỏ chế độ tập trung, bao cấp.

4

Thừa nhận nền kinh tế hàng hóa nhiều
thành phần.

Những đổi
mới về kinh tế

*Những đổi mới hệ
thống chính trị*

Hội nghị Trung ương
6 (3-1989) chính thức
dùng khái niệm **hệ
thống chính trị.**

Xác định 6 nguyên tắc
chỉ đạo công cuộc đổi
mới.



Những đổi mới về quốc phòng, an ninh và đối ngoại

1

- Ưu tiên giữ vững hòa bình và phát triển kinh tế.

2

- Kiên quyết thực hiện chính sách “**thêm bạn, bớt thù**”, mở rộng quan hệ hữu nghị và hợp tác với tất cả các nước trên TG.

3

- Sớm giải quyết bất đồng với các nước nhưng luôn kiên trì giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.



Những đổi mới về xây dựng Đảng

Hội nghị Trung ương 6 (3-1989) và Hội nghị Trung ương 8 (3-1990) tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách trong công tác xây dựng Đảng.

1

Phải đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế;

2

Tăng cường công tác nghiên cứu lý luận và thực tiễn.

3

Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng;

4

Tăng cường công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ.

b) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII và thực hiện đường lối đổi mới (1991-1996)

- Đại hội lần thứ VII của Đảng họp tại Hà Nội, từ ngày 24 đến ngày 27-6-1991.
- Ngoài các văn kiện chính của một Đại hội Đảng, ***điểm mới nổi bật*** của Đại hội VII là thông qua hai văn kiện quan trọng:
Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và Chiến lược, ổn định và phát triển kinh tế-xã hội đến năm 2000.



Quang cảnh ĐH VII

ĐẠI HỘI VII

Cương lĩnh xây dựng đất nước
trong thời kỳ quá độ lên CNXH

5 Bài học lớn

6 đặc trưng của CNXH

7 phương hướng lớn xây
dựng chủ nghĩa xã hội

Chiến lược ổn định và phát triển
kinh tế - xã hội đến năm 2000

Đến năm 2000 thoát khỏi
khủng hoảng, ổn định tình
hình kinh tế - xã hội.

Phát triển nền kinh tế
hàng hóa nhiều thành
phần.

Mục tiêu và động lực chính
của sự phát triển là vì con
người.

Tổng kết bài học bước đầu qua 5
năm đổi mới

Giữ vững định hướng XHCN.

Đổi mới toàn diện, đồng bộ
và triệt để.

Phát triển kinh tế đi đôi với
tăng cường vai trò quản lý
của NN.

Phát huy sâu rộng nền dân
chủ XHCN.

Mục tiêu tổng quát của 5 năm tới (1991-1996)

Về kinh tế

Về đối ngoại

*Về đổi mới và
chỉnh đốn Đảng*

Tiếp tục coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, gắn với công nghiệp chế biến, phát triển toàn diện kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

Phương châm thực hiện: Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển.

Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi hành động.

2. Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế (1996-2018)

a) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII và bước đầu thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2001)



6 Bài học kinh nghiệm



6 Quan điểm về CNH,HĐH

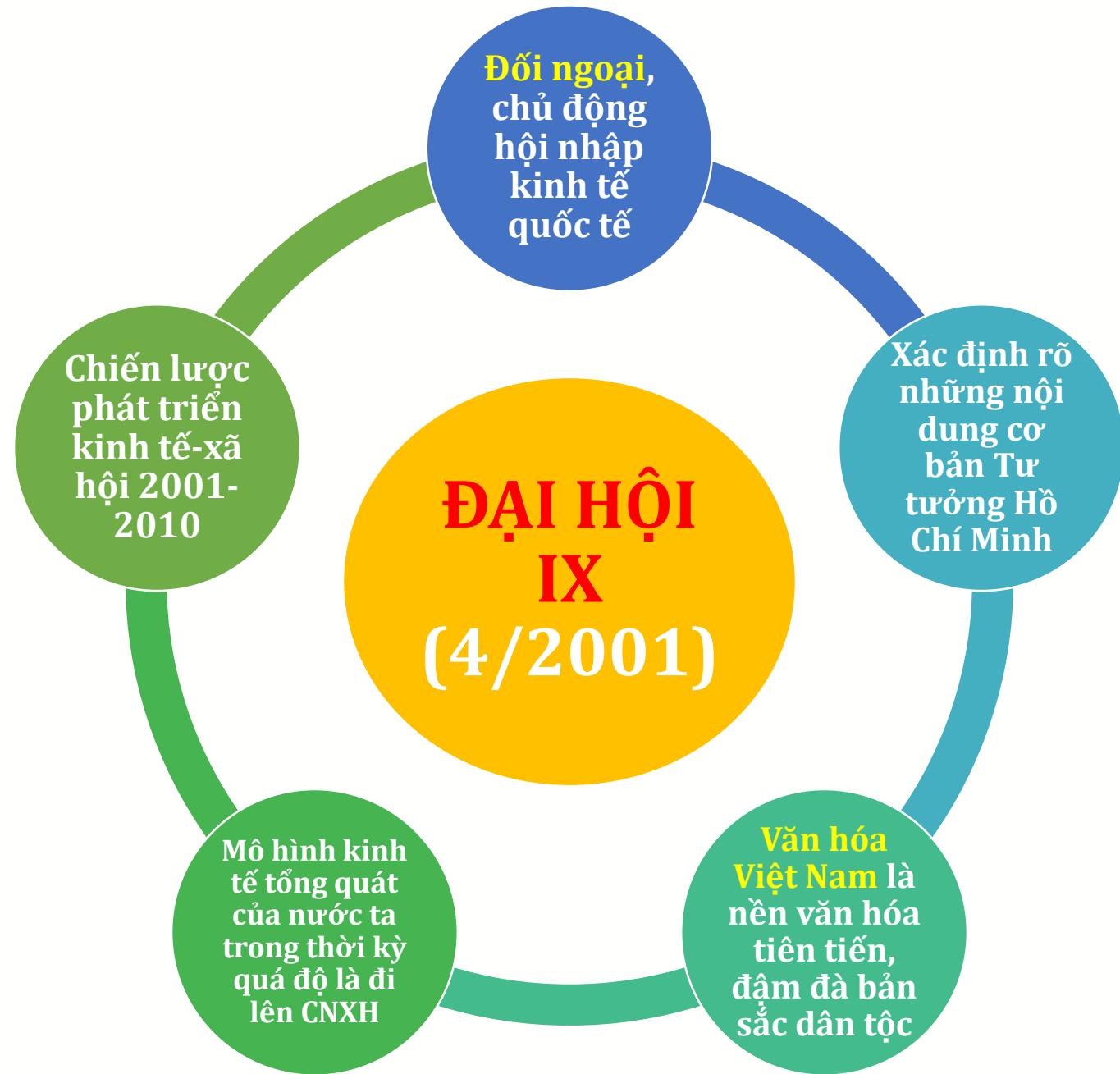


Nghị quyết về định hướng chiến lược phát triển
giáo dục - đào tạo trong thời kỳ CNH,HĐH



Nghị quyết xây dựng và phát triển nền văn hóa VN
tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc





c) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và quá trình thực hiện (2006-2011)

3 nội dung mới

1

Xem xây dựng, chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt hàng đầu và cho phép đảng viên làm kinh tế tư nhân.

2

Lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng, tìm sự đồng thuận cho toàn dân tộc.

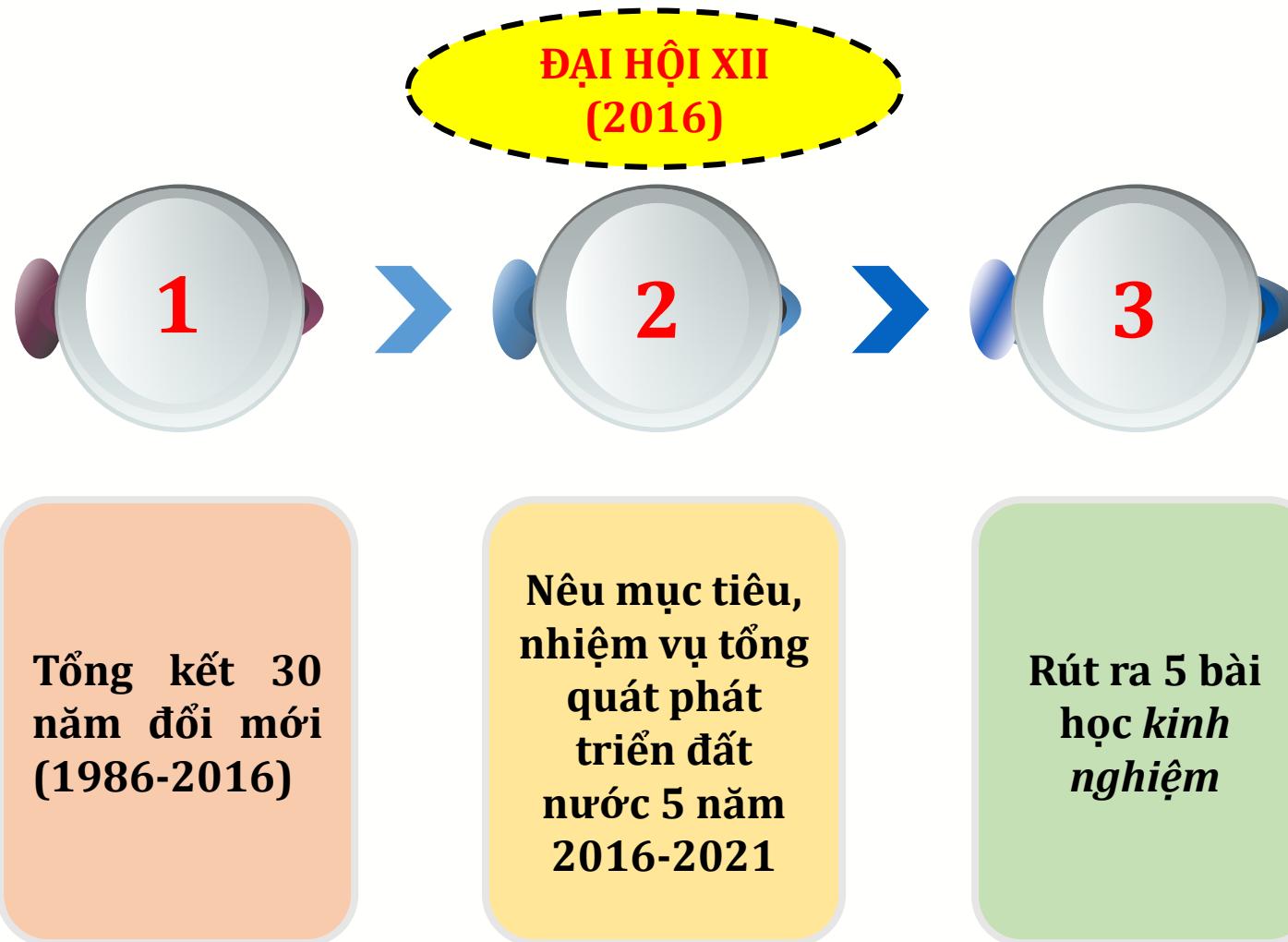
3

Đẩy mạnh CNH-HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức; chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

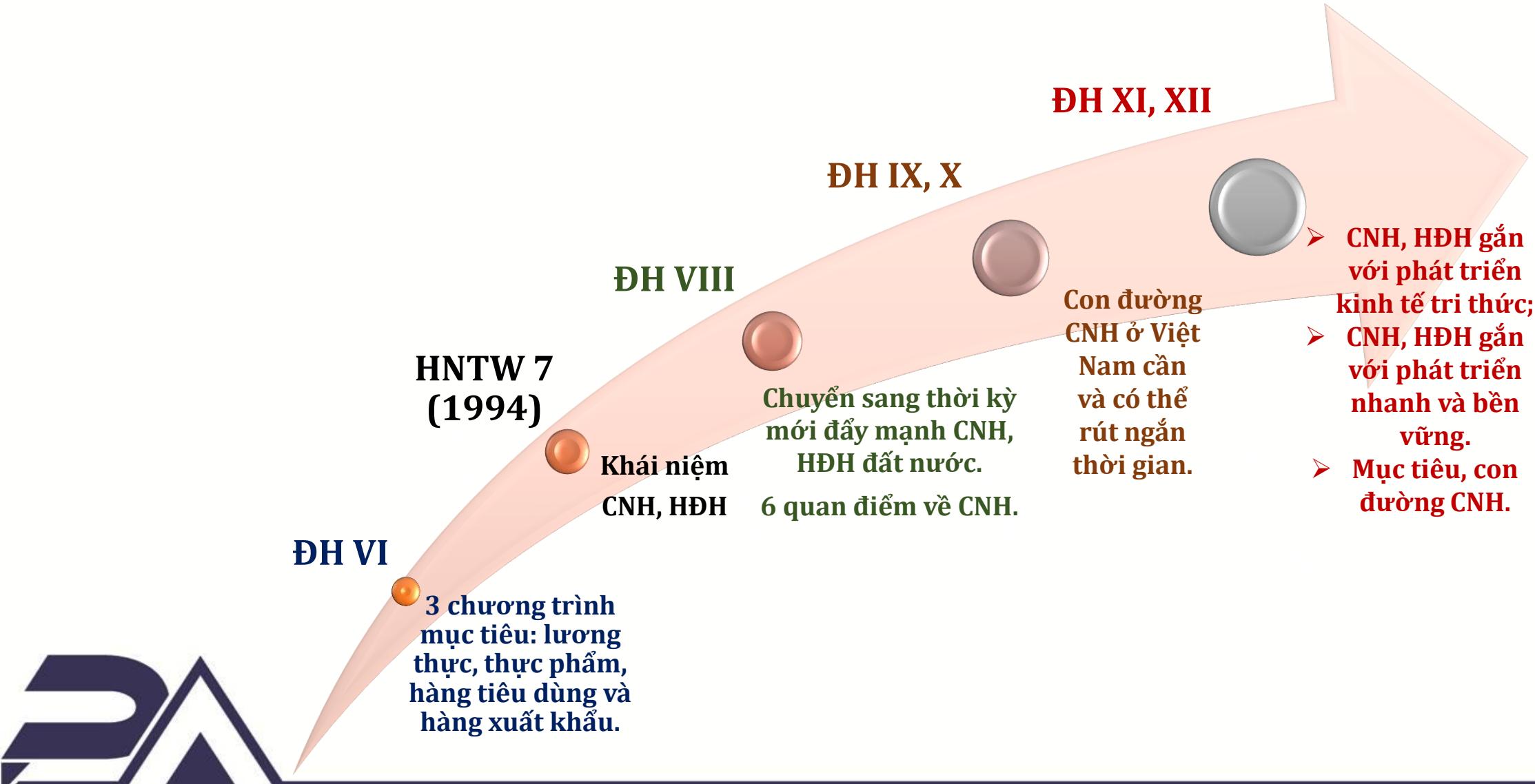
**d) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng và quá trình
thực hiện (2011-2016)**



e) Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII và tiếp tục đẩy mạnh tổn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới



Quá trình đổi mới tư duy của Đảng về CNH, HĐH



2. Mục tiêu, quan điểm CNH, HĐH

Mục tiêu

Phấn đấu để sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Quan điểm

CNH gắn với HĐH và CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường.

CNH, HĐH gắn với phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập kinh tế quốc tế.

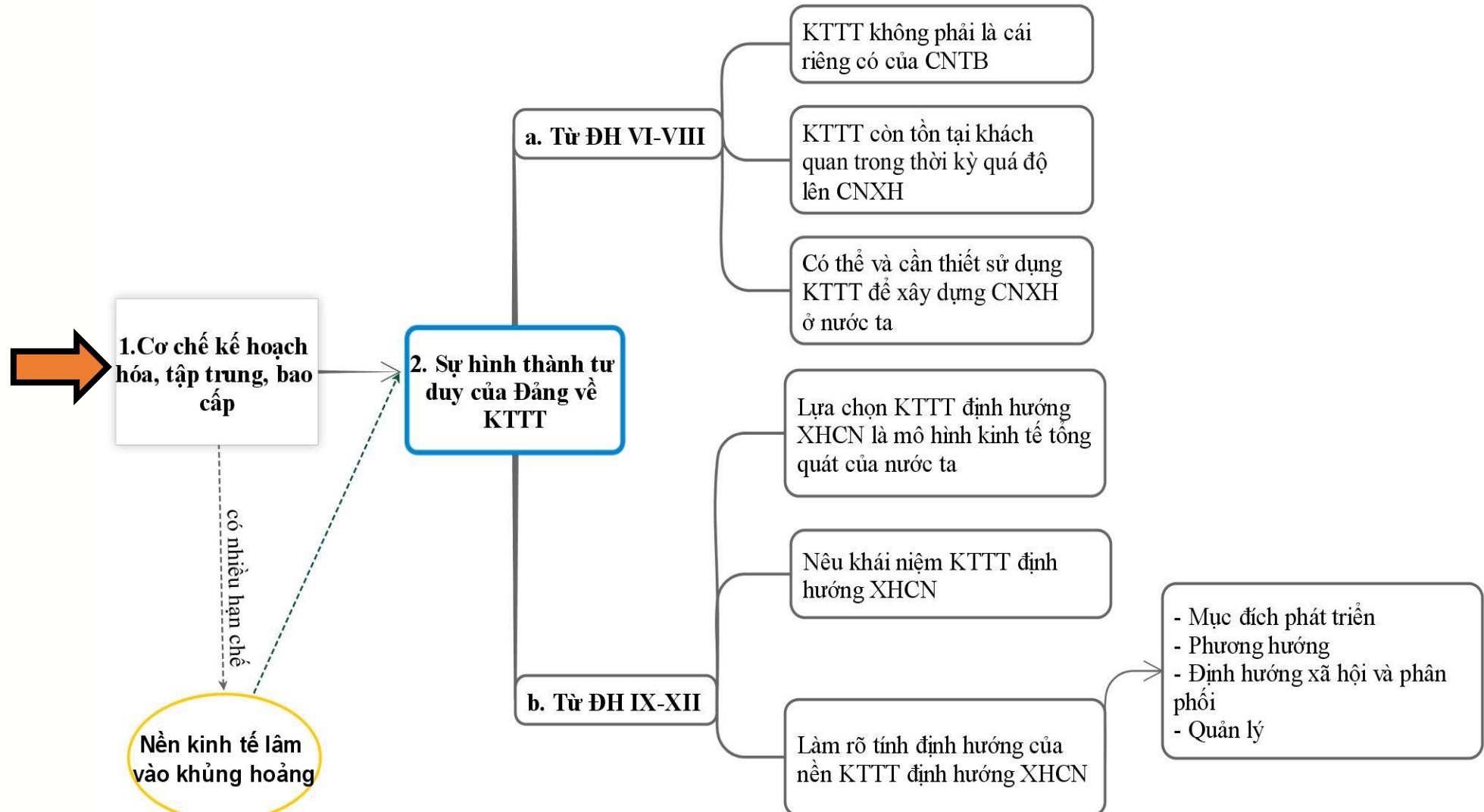
Lấy phát huy nguồn lực con người là yếu tố cơ bản cho sự phát triển nhanh và bền vững.

Khoa học và công nghệ là nền tảng và động lực của CNH, HĐH.

Phát triển nhanh và bền vững; tăng trưởng kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội.



Quá trình hình thành nền KTTT định hướng XHCN



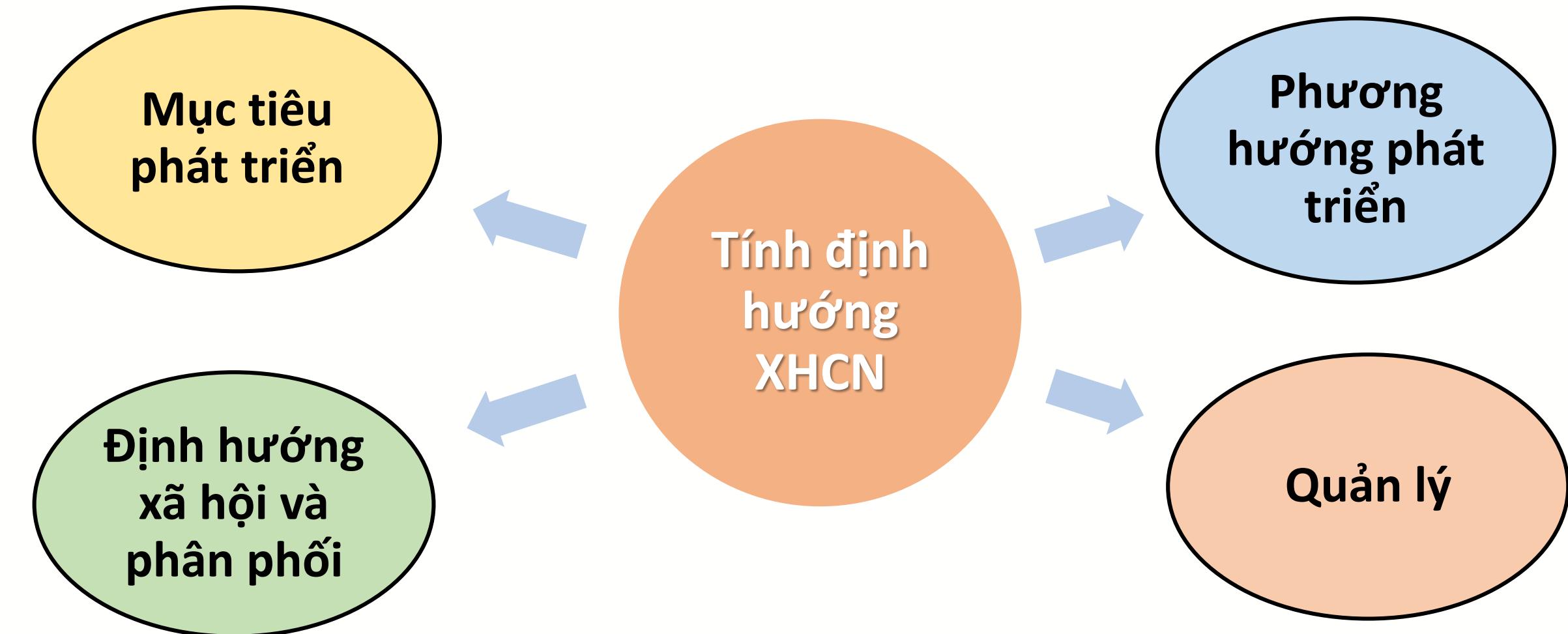
Khái niệm KTTT định hướng XHCN

Là nền kinh tế vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của KTTT.

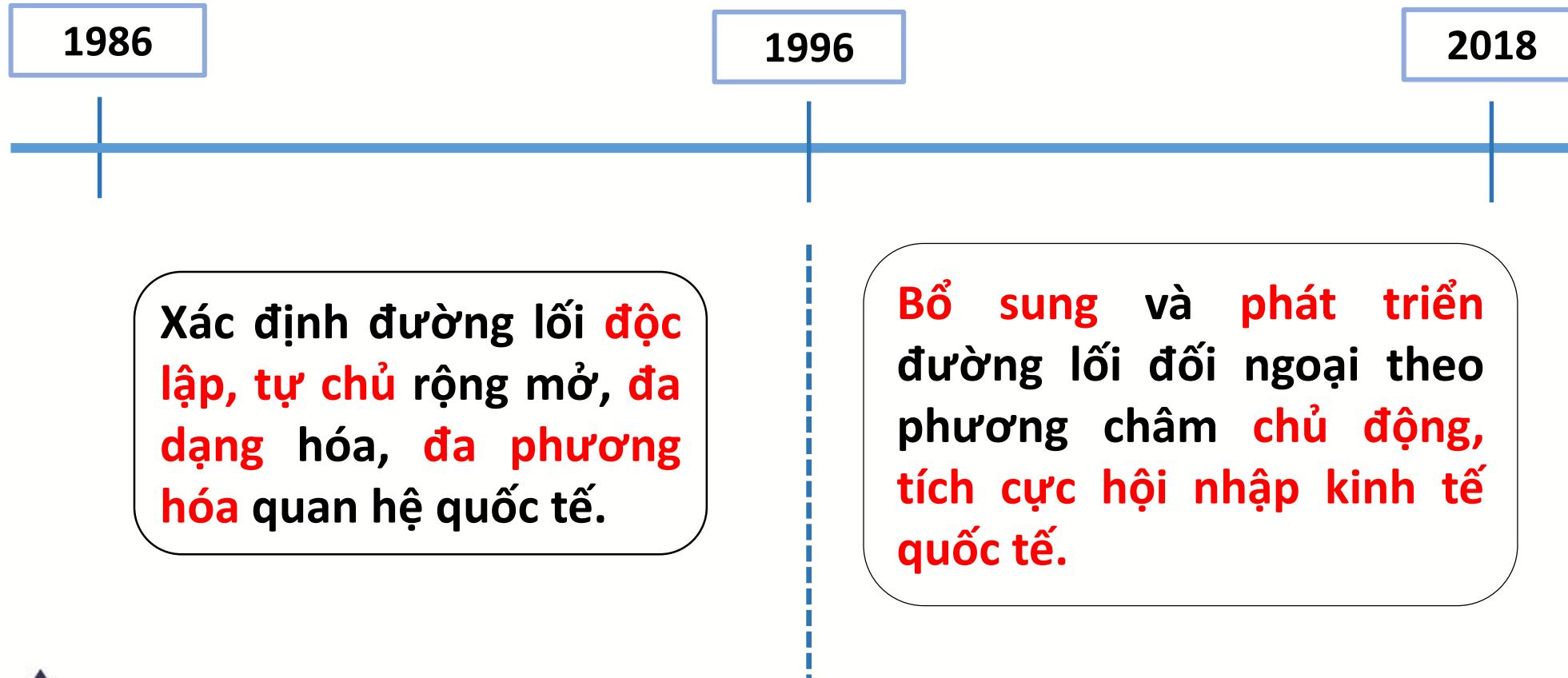
Đồng thời bảo đảm tính định hướng XHCN phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

Đó là nền KTTT hiện đại và hội nhập quốc tế; có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN.

Do ĐCSVN lãnh đạo, nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

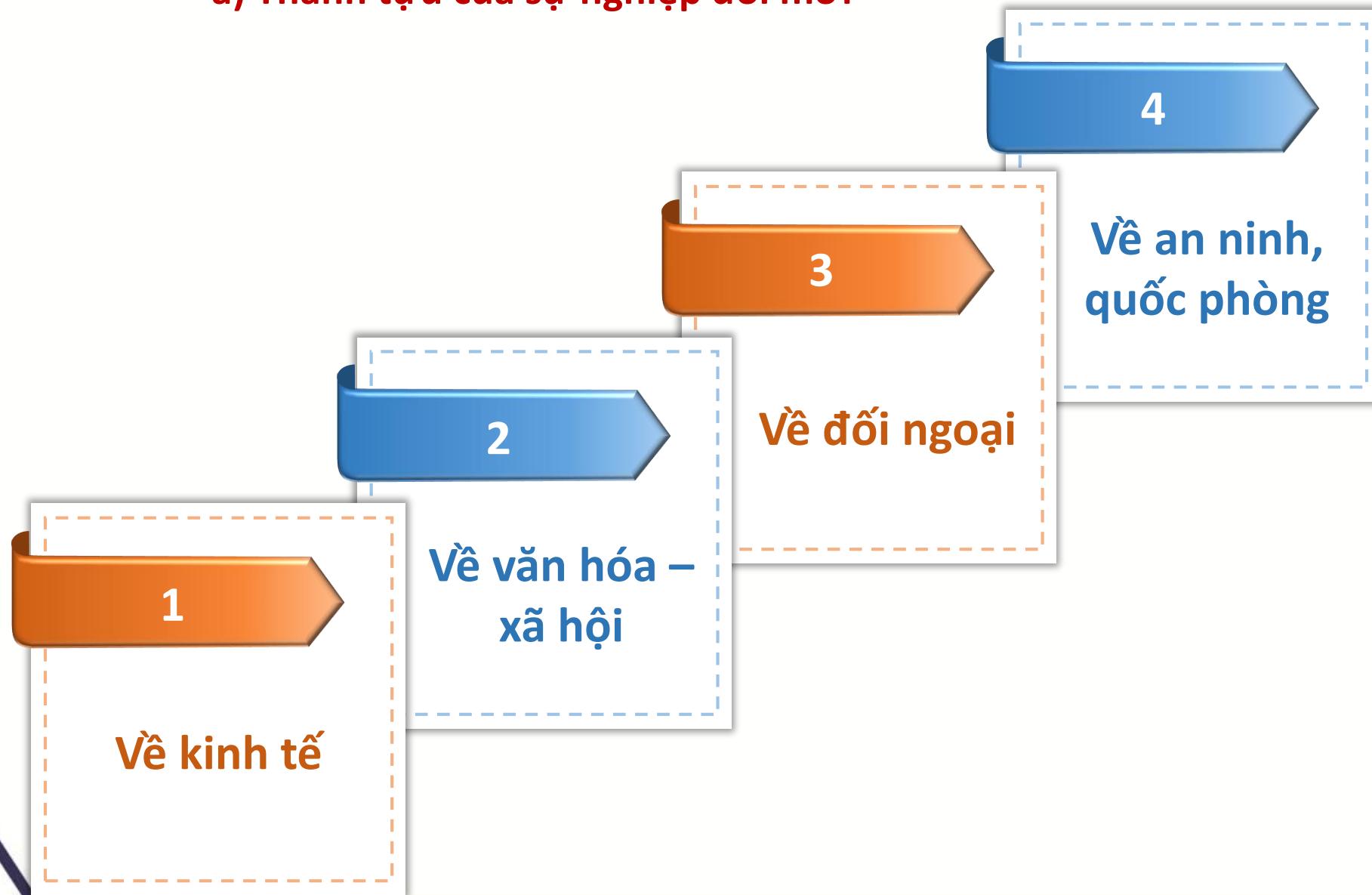


Quá trình hình thành và phát triển đường lối đối ngoại thời kỳ đổi mới 1986-2018



3. Thành tựu, kinh nghiệm của công cuộc đổi mới

a) Thành tựu của sự nghiệp đổi mới

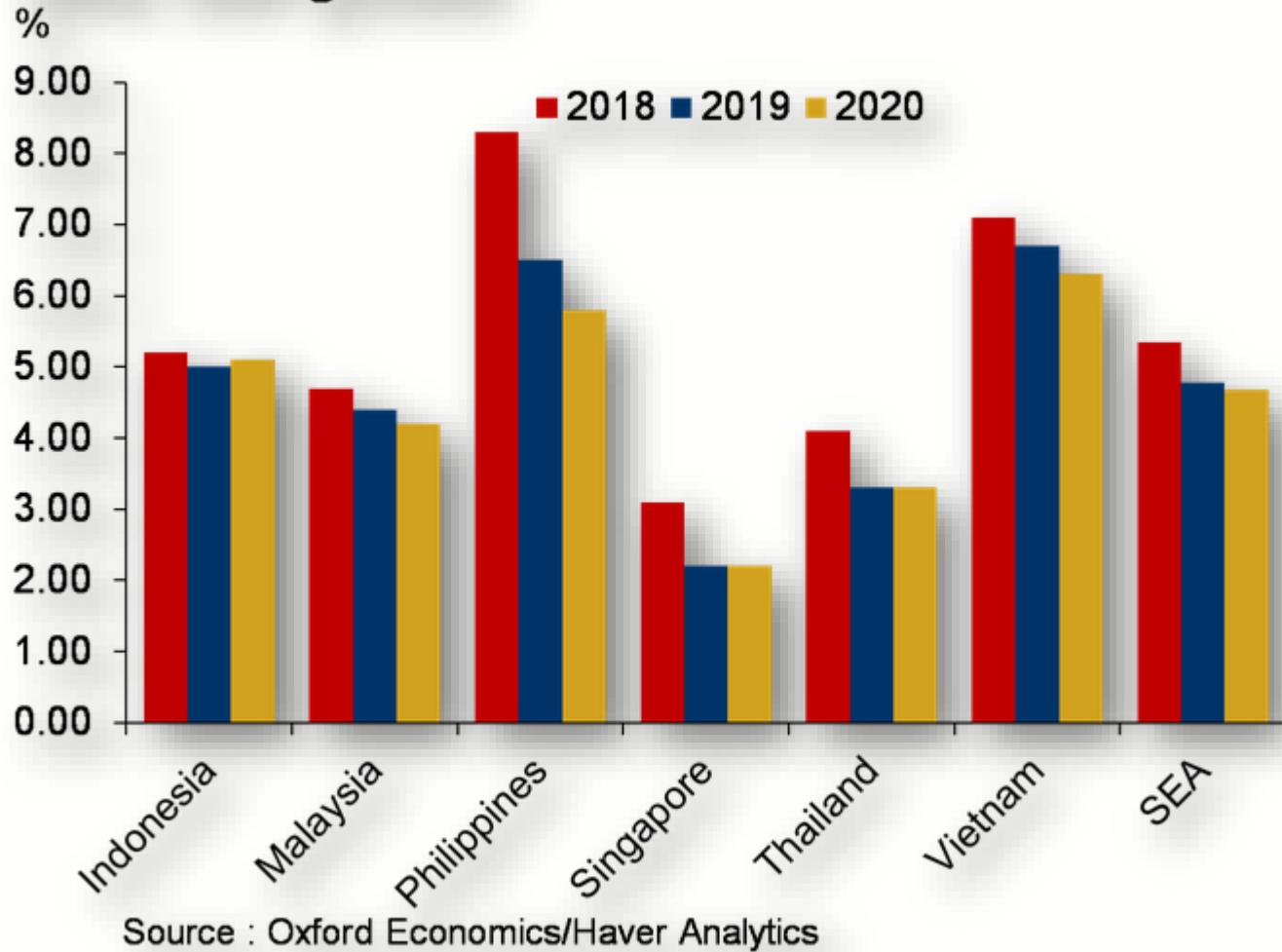


KINH TẾ TĂNG TRƯỞNG ĐẤT NƯỚC VỮNG BƯỚC PHÁT TRIỂN

**Quy mô
nền
kinh tế**



Asia: GDP growth



Về kinh tế

Tăng trưởng GDP khu vực Đông Nam Á năm 2019 (theo Oxford Economics)

Về kinh tế

Các yếu tố thị trường và các loại thị trường đang hình thành, phát triển, cơ bản đã có sự liên thông, gắn kết thị trường trong nước với thị trường khu vực và thị trường quốc tế.



Về kinh tế

Cơ sở vật chất, kỹ thuật, kết cấu hạ tầng, đô thị được đầu tư xây dựng tăng lên đáng kể, nhất là đường bộ, sân bay, bến cảng, cầu



Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng



Toàn cảnh toàn nhà Landmark cao nhất Việt Nam



Cảng Hải Phòng – Một trong những cảng biển lớn nhất Việt Nam

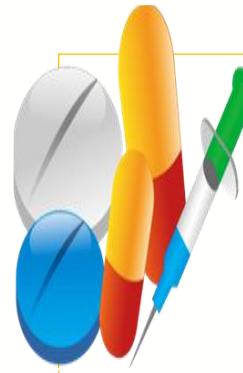
Về văn hóa - xã hội



Ban hành 29 nghị quyết, kết luận, chỉ thị về văn hóa nói chung; về giáo dục, đào tạo; khoa học, công nghệ; báo chí, xuất bản, văn học, nghệ thuật,...



Những nhân tố mới, giá trị mới của văn hóa, con người Việt Nam từng bước được định hình trong đời sống.



Việc giải quyết các vấn đề xã hội đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng.





Đường giao thông ở xã nông thôn mới
Hải Quang, Hải Hậu, Nam Định

Về văn hóa
- xã hội



Thực hiện chủ trương xây dựng khu phố văn hóa



Lễ Cầu ngư ở một tỉnh phía Nam

Về đối ngoại

Đến năm 2018, Việt Nam có quan hệ ngoại giao với 188 nước trong tổng số 193 nước thành viên Liên hợp quốc.

Đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với 15 nước, quan hệ đối tác toàn diện với 11 nước.

Nâng cao hình ảnh và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.



Hội nghị Diễn đàn Kinh tế Thế giới về ASEAN (WEF-ASEAN) 2018 tại Việt Nam



Toàn cảnh khóa họp của Đại hội đồng Liên hợp quốc tại New York, Mỹ

Về an ninh - quốc phòng

Hoàn thành phân giới, cắm mốc đường biên giới trên bộ, phân định ở Vịnh Bắc Bộ với Trung Quốc; từng bước hoàn thiện việc phân giới, cắm mốc đường biên giới trên bộ với Lào, Campuchia.

Góp phần nâng cao thế và lực của đất nước, tăng cường sức mạnh tổng hợp bảo vệ Tổ quốc



Lễ mừng công hoàn thành công tác phân giới cắm biên giới
đất liền Việt Nam – Trung Quốc



Thủ tướng hai nước ký Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa Việt Nam và Campuchia.

Hạn chế

1

2

3

4

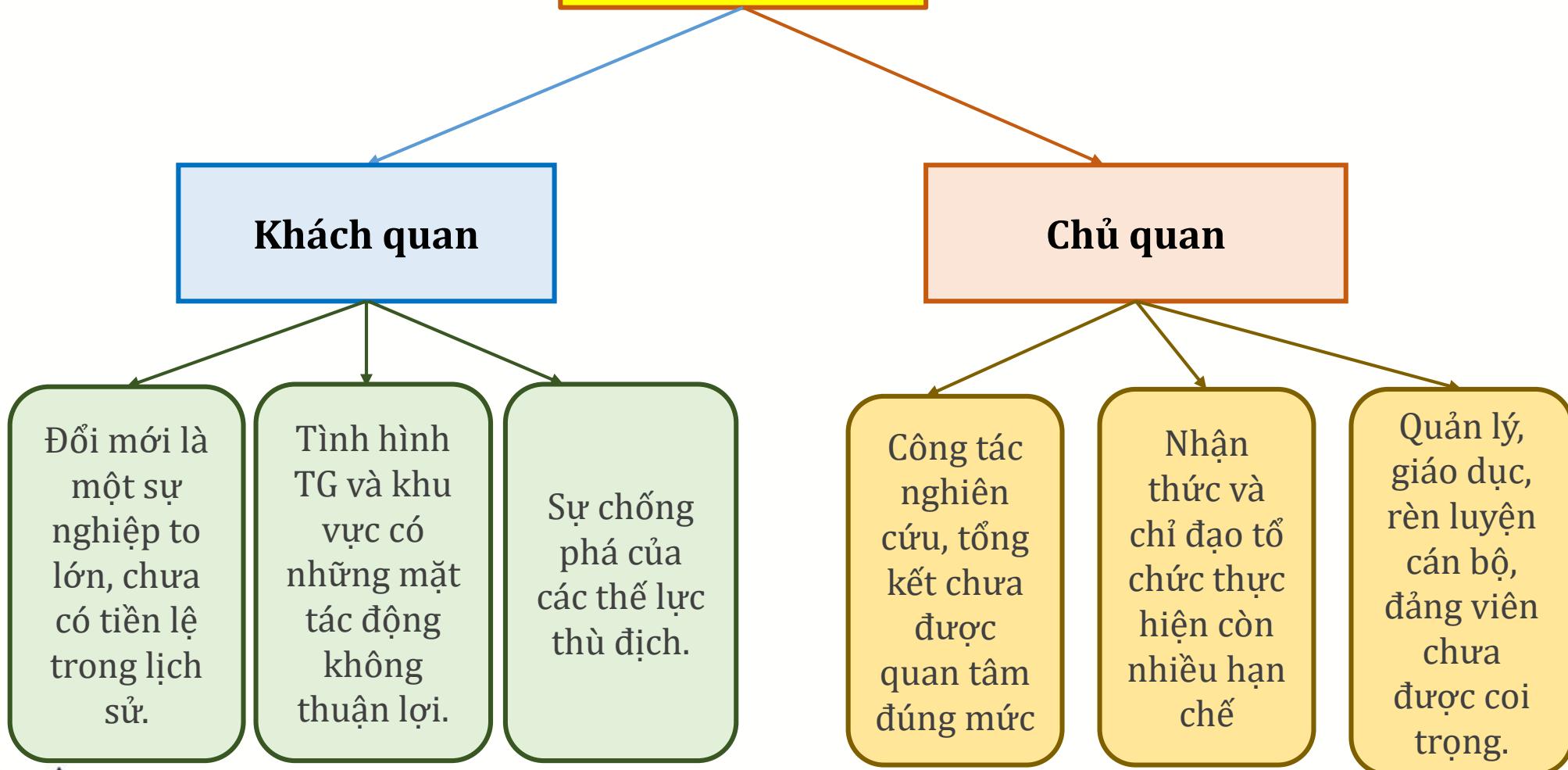
Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận còn bất cập.

Kinh tế phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng...

Xã hội có nhiều vấn đề bức xúc nảy sinh, nhất là các vấn đề về quản lý XH

04 nguy cơ
HNĐBTQ giữa nhiệm kỳ khóa VII nêu ra vẫn còn tồn tại, diễn biến phức tạp.

Nguyên nhân



c) Một số kinh nghiệm của công cuộc đổi mới

- 1 Phải chủ động, không ngừng sáng tạo trên cơ sở kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH.
- 2 Đổi mới phải luôn quán triệt quan điểm lấy “dân là gốc”,... phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.
- 3 Đổi mới phải toàn diện, đồng bộ, có bước đi phù hợp, bám sát thực tiễn, coi trọng tổng kế thực tiễn.
- 4 Phải đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế.
- 5 Phải thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng.

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN